

Số : 259/LĐLĐ

Bến Tre, ngày 25 tháng 10 năm 2017

Về việc đẩy mạnh triển khai thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn", các thỏa thuận hợp tác thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động"

**Kính gửi:**

- Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

"Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" là chủ đề trọng tâm xuyên suốt trong hoạt động của các cấp công đoàn năm 2017. Sau 7 tháng triển khai thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" và "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động" do Liên đoàn Lao động tỉnh ký với các đối tác. Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh triển khai thực hiện tốt các nội dung sau đây:

1. Tăng cường tuyên truyền, thông tin bằng nhiều hình thức phong phú như qua các hội nghị, sinh hoạt của công đoàn, trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, ngành để cán bộ công đoàn, đoàn viên và người lao động hiểu được ý nghĩa, mục đích chủ đề hoạt động trọng tâm năm 2017 về các lợi ích của đoàn viên được hưởng do công đoàn triển khai thực hiện và kết quả thực hiện.

2. Tổ chức thống kê, tổng hợp, phân tích, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày 20 hàng tháng. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện đây cũng là căn cứ để đánh giá và xét thi đua, khen thưởng năm 2017 đối với các tập thể, cá nhân (mẫu báo cáo tháng theo Phụ lục 01).

3. Chủ động liên hệ làm việc với đối tác trên địa bàn triển khai các nội dung thỏa thuận hợp tác về cung cấp sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ bán cho đoàn viên, người lao động và phải có giải pháp hỗ trợ nhau đưa được sản phẩm, dịch vụ tới được với công đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn và người lao động.

- Đối với sản phẩm, dịch vụ bán trực tiếp cho đoàn viên, người lao động tại cơ sở kinh doanh của đối tác thì cùng đối tác có hướng dẫn cho công đoàn cơ sở, đoàn viên hiểu rõ lợi ích, phương thức thực hiện khi tham gia mua sản phẩm, dịch vụ do đối tác cung cấp; các địa chỉ điểm bán sản phẩm, dịch vụ của đối tác. Tại điểm bán sản phẩm, dịch vụ, đề nghị đối tác phải có bản niêm yết công khai chính sách ưu đãi giảm giá cho đoàn viên công đoàn theo thỏa thuận.

- Phối hợp với đối tác trên địa bàn đánh giá việc thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động". Chủ động định kỳ hàng tháng đánh giá kết quả thực hiện; cuối năm tổng kết, báo cáo kết quả hoạt động "Năm vì lợi ích đoàn viên công đoàn" của cấp mình về Liên đoàn Lao động tỉnh (mẫu báo cáo theo Phụ lục 02).

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chương trình của các công đoàn cơ sở; việc công khai chính sách và phương thức bán sản

phẩm ưu đãi giảm giá cho đoàn viên tại các điểm bán sản phẩm theo địa chỉ được các đối tác cung cấp.

### 5. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thời hạn gửi báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh như sau:
  - + Báo cáo tháng theo mẫu Phụ lục 01: trước ngày 20 hàng tháng.
  - + Báo cáo năm theo mẫu Phụ lục 02: trước ngày 15/11/2017.

Liên đoàn Lao động tỉnh yêu cầu các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cơ sở trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung công văn này. Quá trình thực hiện, có gì vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Chính sách - Pháp luật) xem xét, giải quyết để việc tổ chức thực hiện "Năm vì lợi ích đoàn viên" đạt kết quả tốt./c

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP, Ban CS-PL.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Trần Trung Hào**

## PHỤ LỤC 01

(Kèm văn bản số 259./LDLD ngày 25/10/2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh)

### BÁO CÁO THÁNG Kết quả thực hiện hoạt động “Năm vì lợi ích đoàn viên”

STT	Nội dung và chỉ tiêu báo cáo	Đơn vị	Số lượng
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện</b>		
1	Văn bản chỉ đạo trong tháng	Văn bản	
2	Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện;	Cuộc	
3	Phối hợp với đối tác về triển khai kế hoạch trong tháng	Cuộc	
<b>II</b>	<b>Kết quả tổ chức thực hiện trong tháng</b>		
<b>1</b>	<b>Chương trình phúc lợi cho đoàn viên</b>		
1.1	Số thỏa thuận ký mới	Bản	
1.2	Thỏa thuận đang triển khai	Bản	
1.3	Số công đoàn cơ sở đã triển khai đến đoàn viên, người lao động	Đơn vị	
1.4	Số đoàn viên, người lao động đã sử dụng sản phẩm, dịch vụ của đối tác	Đoàn viên	
1.5	Giá trị đoàn viên được hưởng lợi tham gia chương trình.	Triệu đồng	
<b>2</b>	<b>Số đoàn viên sử dụng các thiết chế hiện có của công đoàn.</b>	<b>đoàn viên</b>	
<b>3</b>	<b>Số đoàn viên được tham gia hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, du lịch.</b>	<b>đoàn viên</b>	
<b>4</b>	<b>Số đoàn viên được vay vốn tạo việc làm, trong đó:</b> - Từ Quỹ trợ vốn - Từ Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm.	đoàn viên đoàn viên	
<b>5</b>	<b>Số đoàn viên hưởng chương trình nhà ở “Mái ấm công đoàn”, trong đó:</b> - Được trao nhà ở “Mái ấm công đoàn” - Được hỗ trợ tiền sửa chữa nhà	đoàn viên đoàn viên	
<b>6</b>	<b>Số đoàn viên được thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn.</b>	đoàn viên	
<b>III.</b>	<b>Đánh giá kết quả thực hiện trong tháng</b>		
1	Mặt được.		
2	Mô hình, kinh nghiệm tốt cần nhân rộng.		
3	Tồn tại, hạn chế cần khắc phục.		
<b>IV.</b>	<b>KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT</b>		

**PHỤ LỤC 02***(Kèm văn bản số 259/LĐLĐ ngày 25 / 10 / 2017 của Liên đoàn Lao động tỉnh)***BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
"NĂM VÌ LỢI ÍCH ĐOÀN VIÊN CÔNG ĐOÀN"**

STT	Nội dung và tiêu chí báo cáo	Đơn vị	Số lượng
<b>I</b>	<b>CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI</b>		
1.	Văn bản chỉ đạo	Bản	
2.	Các kế hoạch triển khai	Bản	
<b>II</b>	<b>KẾT QUẢ THỰC HIỆN</b>		
<b>1.</b>	<b>Các kết quả cụ thể:</b>		
1.1.	Công tác tuyên truyền, phổ biến:		
1.1.1.	- Số Hội nghị triển khai - Số người tham gia	Hội nghị Người	
1.1.2.	Đăng tải trên phương tiện thông tin của địa phương, ngành: - Số tài liệu đăng lên trang: - Số bài viết:	Tài liệu Bài	
<b>1.2.</b>	<b>Kết quả thực hiện từng hoạt động cụ thể:</b>		
1.2.1.	Số thỏa thuận ký thực hiện "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên và người lao động" - Do Đơn vị ký - Do công đoàn cấp dưới ký	Bản Bản	
<b>1.2.2.</b>	<b>Các lợi ích cụ thể cho đoàn viên công đoàn</b>		
<b>1.2.2.1.</b>	<b>Lợi ích vật chất</b>		
a	- Số văn bản tham gia xây dựng chính sách pháp luật, quy chế, quy định - Số LĐ được hưởng lợi hoặc dự kiến được hưởng từ nội dung tham gia xây dựng chính sách	Bản người	
b	Số thỏa ước lao động tập thể (TUTT) ký kết mới, hoặc sửa đổi, bổ sung - Số TUTT có nội dung có lợi cho đoàn viên, NLĐ: - Số đoàn viên được hưởng lợi - Số đoàn viên có hỗ trợ tiền ăn ca từ 15.000 đ/ngày hoặc ca trở lên.	Bản Bản Người người	
c	Số đoàn viên được mua Bảo hiểm: - Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm Y tế - Bảo hiểm Thất nghiệp - Bảo hiểm thương mại khác	Người Người Người Người	
d	Đội thoại, xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. - Số cuộc đối thoại định kỳ - Số cuộc đối thoại đột xuất	cuộc cuộc	
đ	Số DN có CĐCS tổ chức HNNLĐ	DN	
e	Số CQ, ĐV có CĐCS tổ chức HNCBCCVC	CQ, ĐV	
g	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ các thỏa thuận hợp tác với các đối tác		

	- Số Đoàn viên sử dụng sản phẩm, dịch vụ với giá ưu đãi	Người	
	- Giá trị đoàn viên được hưởng lợi từ giảm giá	Tr đồng	
<b>h</b>	Lợi ích mang lại cho đoàn viên từ giá ưu đãi sử dụng các cơ sở vật chất hiện có của tổ chức Công đoàn:		
	- Số đoàn viên đã sử dụng dịch vụ khách sạn CĐ - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng	Người Tr đồng	
	- Số đoàn viên sử dụng cơ sở giáo dục của công đoàn, trong đó: + Tại các Trường ĐH của tổ chức CĐ (người) + Tại cơ sở dạy nghề CĐ - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng	Người Người Tr đồng	
	- Số đoàn viên sử dụng dịch vụ tại các Nhà văn hóa CĐ - Giá trị giảm giá đoàn viên được hưởng	Người Tr đồng	
	Số đoàn viên sử dụng dịch vụ Tư vấn pháp luật CĐ	Người	
<b>i</b>	Lợi ích cho đoàn viên, thông qua hoạt động XH, từ thiện		
	- Thông qua Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm + Số đoàn viên được vay vốn + Số tiền được vay	Người Tr đồng	
	- Thông qua Quỹ trợ vốn + Số đoàn viên được vay + Số tiền được vay	Người Tr đồng	
	- Thông qua Chương trình nhà ở “Mái ấm CĐ” + Số đoàn viên được hỗ trợ xây nhà + Số đoàn viên được hỗ trợ sửa nhà + Số tiền đoàn viên được hỗ trợ qua chương trình	Người Người Tr đồng	
	- Thông qua các hoạt động xã hội, từ thiện + Số đoàn viên được trợ giúp khó khăn + Số tiền được trợ giúp	Người Tr đồng	
	- Thông qua Quỹ Bảo trợ trẻ em CĐ + Số con đoàn viên được hỗ trợ + Số tiền được hỗ trợ	Người Tr đồng	
<b>1.2.2.2.</b>	<b>Lợi ích tinh thần và quyền lợi chính trị cho đoàn viên.</b>		
<b>a</b>	<b>Lợi ích tinh thần:</b>		
	- Số đoàn viên được tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao; thăm quan, nghỉ mát, vui chơi, giải trí - Số tiền đã thực hiện cho các hoạt động trên	Người Tr đồng	
<b>b</b>	<b>Lợi ích chính trị:</b>		
	- Số đoàn viên được học tập, nâng cao trình độ chính trị - Số đoàn viên được giới thiệu để Đảng xem xét kết nạp và đoàn viên được kết nạp đảng - Đoàn viên tham gia các lớp học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp	Người Người Người	
<b>2</b>	<b>Đánh giá kết quả thực hiện</b>		
2.1	Mặt được:		
2.2.	Mặt hạn chế, tồn tại		
<b>III.</b>	<b>ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ</b>		